ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13 /2022/QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 31 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với cổng/trang thông tin điện tử; bản tin; xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Yên Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với cổng/trang thông tin điện tử; bản tin; xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 11/TTr-STTTT ngày 18 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với cổng/trang thông tin điện tử; bản tin; xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a Điều 2 như sau:

"Điều 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan Đảng; các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh xây dựng cổng/trang

thông tin điện tử theo quy định hiện hành hoặc có bản tin, xuất bản phẩm không kinh doanh được Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép xuất bản".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

"Điều 10. Kinh phí thực hiện

1. Đối với cấp tỉnh

a) Nguồn Ngân sách nhà nước: Kinh phí thực hiện được phân bổ theo nhiệm vụ cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị trên cơ sở phù hợp với khả năng cân đối ngân sách *(theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Phú Yên năm 2022).*

b) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

c) Nguồn kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với Cổng thông tin điện tử Phú Yên được ngân sách nhà nước cấp theo quy định. Hàng năm, căn cứ vào số thực chi của năm trước và kế hoạch hoạt động của năm sau, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lập dự toán kinh phí nhuận bút, thù lao cùng dự toán chi thường xuyên, gửi Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền theo quy định".

Điều 2. Thay thế một số từ của Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với cổng/trang thông tin điện tử; bản tin; xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

Thay thế các từ "a", "b", "c" thành "1", "2", "3" tại Điều 2 của Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với cổng/trang thông tin điện tử; bản tin; xuất bản phẩm không kinh doanh của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày.12.....tháng 4 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như khoản 2 Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ TTTT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp; } (b/c)
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Đảng; các tổ chức CT-XH;
- Phòng XDKT&TDTHPL - Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan báo, đài;
- Huyện ủy, UBND các huyện, TX, TP;
- TT. Truyền thông - VP UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, HCQT, TTTT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tấn Hổ